

Số: 642 /KBAG-KSC  
V/v khoá sổ và quyết toán  
niên độ ngân sách 2017  
của KBNN An Giang

An Giang, ngày 22 tháng 12 năm 2017

Kính gửi: Các đơn vị giao dịch tại KBNN An Giang

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13, ngày 25 tháng 06 năm 2015 của Quốc hội khóa 13; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN; công văn số 17304 /BTC-KBNN ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm. Kho bạc Nhà nước An Giang thông báo đến các đơn vị giao dịch những nội dung thuộc công tác khoá sổ và quyết toán niên độ 2017 của KBNN An Giang như sau:

**1.** Thời hạn chi, tạm ứng, đề nghị cam kết chi và hạch toán các khoản thu, chi ngân sách.

a) Kho bạc Nhà nước An Giang ngưng nhận hồ sơ chi, tạm ứng ngân sách, đề nghị cam kết chi của các đơn vị giao dịch đến **15 giờ 30 ngày 28/12/2017**. Trong thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách 2017 Kho bạc Nhà nước nhận chứng từ chi ngân sách (kể cả thanh toán các khoản tạm ứng), đề nghị cam kết chi theo chế độ quy định của ngân sách năm 2017 cho khối lượng công việc đã thực hiện từ ngày 31/12/2017 trở về trước được giao trong dự toán ngân sách, từ ngày **02/01/2018 đến 15 giờ 30 ngày 25/01/2018**; Không thực hiện tạm ứng ngân sách năm 2017 (cả chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên) trong thời gian chỉnh lý quyết toán (trừ trường hợp tạm ứng để thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư).

Thời gian cuối cùng nhận hồ sơ thanh toán tạm ứng và thực chi trong thời gian chỉnh lý quyết toán năm ngân sách 2017 (kể cả chi thường xuyên và chi đầu tư) tại KBNN An Giang được thực hiện đến **15 giờ 30 ngày 25/01/2018**.

b) Đối với vốn ODA và vay ưu đãi, thời hạn đơn vị sử dụng ngân sách (gồm cả chủ đầu tư) gửi hồ sơ, chứng từ để KBNN xác nhận chậm nhất là **15 giờ 30 ngày 27/01/2018** (theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Thông tư số 111/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính) và quyết toán vào năm ngân sách 2017.

c) Lệnh chi tiền do cơ quan Tài chính các cấp nhập trên hệ thống TABMIS được hệ thống KBNN An Giang nhận đến **15 giờ 30 ngày 28/12/2017**; các khoản cấp phát thực chi bằng lệnh chi tiền thuộc ngân sách năm 2017 trong thời gian chỉnh lý quyết toán được KBNN An Giang tiếp tục nhận trên hệ thống TABMIS từ ngày **02/01/2018 đến 16 giờ ngày 31/01/2018**.

d) Các khoản thu ngân sách bằng tiền mặt, chuyển khoản thuộc ngân sách năm 2017 được KBNN An Giang thực hiện nhận hồ sơ và hạch toán **đến 15 giờ 30 ngày 29/12/2017**.

e) Các khoản rút tiền mặt thuộc ngân sách năm 2017 từ dự toán của đơn vị giao dịch tại KBNN An Giang thực hiện chi đến **đến 15 giờ 30 ngày 29/12/2017**, khoản rút tiền mặt trong thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách năm 2017 được thực hiện chi tại KBNN An Giang **từ ngày 02/01/2018 đến hết ngày 31/01/2018**.

2. Kho bạc Nhà nước An Giang thực hiện giao dịch lại vào **ngày 02/01/2018** đối với tất cả giao dịch của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc thời gian chỉnh lý quyết toán của năm ngân sách 2017 và năm ngân sách 2018.

3. Thời gian chỉnh lý quyết toán của năm ngân sách 2017 của các cấp ngân sách (trung ương, tỉnh, huyện, xã) được thực hiện đến hết ngày 31/01/2018. Trong thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách năm 2017, Kho bạc Nhà nước An Giang không thực hiện hạch toán các khoản tạm ứng chi ngân sách thuộc năm ngân sách 2017 (trừ chi đền bù giải phóng mặt bằng từ dự toán chi đầu tư XDCB). Các đơn vị sử dụng ngân sách lưu ý thực hiện đúng các công việc trong thời gian chỉnh lý quyết toán năm 2017 như sau:

a) Trong thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách năm 2017 các đơn vị thực hiện thanh toán tạm ứng, rút thực chi ngân sách năm 2017 đối với các khoản chi từ dự toán (thường xuyên, đầu tư) cho các khối lượng công việc hoàn thành trước ngày 31/12/2017.

b) Khoản chi tạm ứng vốn đền bù giải phóng mặt bằng thuộc kế hoạch vốn đầu tư năm 2017 được rút tạm ứng (hoặc thực chi) ngân sách năm 2017 đến hết ngày 31/01/2018.

c) Các khoản chi từ dự toán ứng trước đầu tư được cấp trong năm 2017 được chi đến hết ngày 31/01/2018.

4. Thanh toán tạm ứng các khoản thu nhập tăng thêm năm 2017: sau ngày 31/12/2017 và trước ngày 25/01/2018 các đơn vị thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính (đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015; đơn vị thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý nhà nước theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005) tự xác định kết quả chênh lệch thu, chi gửi đến KBNN An Giang văn bản xác định kết quả và giấy đề nghị thanh toán tạm ứng (Mẫu số C2-03/NS) để thanh toán thu nhập tăng thêm năm 2017, khoản chi

phúc lợi và khen thưởng đã tạm ứng tại KBNN An Giang thuộc năm ngân sách 2017.

5. Số dư dự toán ngân sách thuộc năm ngân sách 2017 (kể cả tạm ứng chưa thanh toán, số cam kết chi còn lại chưa chi) còn tại KBNN An Giang cuối ngày 31/01/2018 được chuyển sang năm 2018 sử dụng tiếp hoặc thanh toán tạm ứng và quyết toán vào niên độ ngân sách 2018 (cơ quan có thẩm quyền không phải xét chuyển, nhưng phải đổi chiếu với KBNN nơi giao dịch để thực hiện chuyển năm sau). Gồm có:

a) Về việc chuyển nguồn vốn đầu tư phát triển:

- Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm 2018 theo quy định tại Điều 76 Luật Đầu tư công và Điều 64 Luật NSNN năm 2015, cụ thể:

+ Thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm thực hiện theo quy định tại Điều 76 Luật Đầu tư công.

+ Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2017 (bao gồm cả vốn trái phiếu Chính phủ, vốn trái phiếu chính quyền địa phương), thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2017 được kéo dài đến hết ngày 31/12/2018; nhưng khi thực hiện đổi với nguồn vốn ngân sách trung ương, các đơn vị phải tuân thủ đúng quy định tại Tiết b, Khoản 3, Điều 46, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ, về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm (tức là phải được Bộ kế hoạch và Đầu tư thông báo cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2018).

+ Đối với kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 đã được chuyển sang năm 2017, chỉ được giải ngân đến hết ngày 31/12/2017. Trường hợp đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc kéo dài thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công sang năm 2018 theo từng dự án.

- Đối với số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi không đưa vào quyết toán niên độ ngân sách của năm quyết toán. Sau thời gian chính lý quyết toán, số dư tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi còn lại được chuyển sang ngân sách năm sau để thu hồi tạm ứng, cơ quan tài chính không phải xét chuyển (theo quy định tại Khoản 4, Điều 5, Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/08/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm).

b) Chi mua sắm trang thiết bị đã có đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12/2017 (theo dõi mã nguồn 12- Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán).

Về nội dung chi mua sắm trang thiết bị, đơn vị gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch chậm nhất đến hết ngày 10/02/2018: Quyết định phê duyệt dự toán mua sắm; kế hoạch lựa chọn nhà thầu của cấp có thẩm quyền ký duyệt trước ngày 30/06/2017; hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12/2017 và

còn thời hạn thực hiện thanh toán, để làm căn cứ đối chiếu, xác nhận, chuyển nguồn sang năm 2018 cho đơn vị.

c) Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội (viết tắt là nguồn thực hiện chính sách tiền lương) được theo dõi mã nguồn 14.

d) Kinh phí được giao tự chủ (gồm cả khoản chi quản lý hành chính) của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước theo chế độ quy định và theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi:

Nguồn kinh phí được giao tự chủ được theo dõi mã nguồn 13 - Kinh phí được giao tự chủ (bao gồm: kinh phí khoán chi của các đơn vị sự nghiệp công lập và kinh phí khoán chi quản lý hành chính của các cơ quan nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; và các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung từ cấp ngân sách sau ngày 30/09/2017 giao tự chủ, giao khoán).

Riêng đối với trường hợp Bộ Tài chính có một số đơn vị dự toán trực thuộc được giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2016 đảm bảo hoạt động của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, dự toán chi quản lý hành chính của Tổng cục Dự trữ Nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (nhưng trên hệ thống TABMIS đang hạch toán theo dõi Mã nguồn 12 - Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán), phải thực hiện điều chỉnh số liệu từ Mã nguồn 12- Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán, sang Mã nguồn 13 - Kinh phí được giao tự chủ, theo số liệu chuyển nguồn được Bộ duyệt quyết toán năm 2016 theo đúng quy định.

e) Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung từ cấp ngân sách sau ngày 30/09/2017, không bao gồm các khoản bổ sung do các đơn vị dự toán cấp trên điều chỉnh dự toán đã giao của các đơn vị dự toán trực thuộc:

Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/09/2017, nguồn không tự chủ được theo dõi mã nguồn 15 - Kinh phí không tự chủ được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 (Khi chuyển nguồn sang năm 2018, thực hiện điều chỉnh sang mã nguồn 12- Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán).

f) Kinh phí nghiên cứu khoa học (thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ) bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện.

Đơn vị quản lý kinh phí nghiên cứu khoa học còn phải chi kinh phí cho các dự án, đề án đang trong thời gian thực hiện, gửi KBNN nơi giao dịch chậm nhất trong ngày 10/02/2018: Văn bản giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của cấp có thẩm quyền còn thời hạn thực hiện. Khoản kinh phí này được theo dõi mã nguồn 16 - Kinh phí nghiên cứu khoa học.

g) Vốn ODA chi sự nghiệp giao năm 2017, trường hợp KBNN đã kiểm soát chi, hoặc cơ quan có thẩm quyền đã ký đơn rút vốn, nhưng giải ngân, thanh

toán sau ngày 31/01/2018; hoặc đã được nhà tài trợ giải ngân trước ngày 31/01/2018 nhưng chưa đến KBNN kiểm soát chi (theo quy trình kiểm soát sau), thời gian hoàn thành thủ tục hạch toán ghi thu, ghi chi chậm nhất là 30/03/2018, và quyết toán vào năm ngân sách 2017.

h) Các khoản kinh phí đã giao cho các đơn vị thuộc các nội dung tại Điều 5.a, b, c, d, e, g của Công văn này, *trước ngày 10/02/2018* đơn vị lập bảng đối chiếu, xác nhận với KBNN nơi giao dịch (theo Mẫu biểu số 58, số 59 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính (Thông tư số 342/2016/TT-BTC) quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN) về số dư dự toán, số dư tạm ứng và số dư trên tài khoản tiền gửi ngân sách cấp (nếu có), kèm theo các tài liệu liên quan nêu trên, để chuyển sang ngân sách năm 2018.

i) Cơ quan tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với ngân sách cấp xã) tổng hợp toàn bộ các khoản được chuyển nguồn nêu tại Mục 1 của công văn số 17304 /BTC-KBNN ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm, có văn bản gửi KBNN nơi giao dịch để hạch toán chi chuyển nguồn từ năm 2017 sang thu chuyển nguồn năm 2018 theo quy định.

j) *Sau ngày 15/3/2018*, KBNN không xác nhận, không hạch toán chuyển nguồn sang năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Khoản 2, Điều 42, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP.

**6. Số dư tài khoản tiền gửi ngân sách cấp đến hết ngày 31/12/2017** được xử lý như sau:

6.1. Số dư tài khoản tiền gửi các khoản ngân sách cấp của đơn vị dự toán mở tại Kho bạc Nhà nước đến cuối ngày 31/12/2017 được tiếp tục thanh toán theo quy định trong thời gian chỉnh lý quyết toán. Đến hết thời gian chỉnh lý quyết toán mà vẫn còn dư, thì phải nộp trả ngân sách nhà nước; trừ trường hợp được chuyển nguồn sang năm sau theo quy định.

- Đối với số dư tài khoản tiền gửi được chuyển nguồn sang năm 2018, thủ tục chuyển nguồn như sau: Chậm nhất đến hết ngày 10/02/2018, đơn vị sử dụng ngân sách phải đổi chiếu số dư tài khoản tiền gửi với Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch và chi tiết theo Khoản, Tiểu mục số tiền còn dư (theo mẫu biểu số 58, Phụ lục 1, ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN) kèm theo các tài liệu liên quan, để có căn cứ xác định thuộc diện được chuyển sang ngân sách năm 2018 theo quy định.

Căn cứ kết quả đổi chiếu số dư tài khoản tiền gửi, Kho bạc Nhà nước thực hiện hạch toán giảm chi (nếu đã hạch toán chi) hoặc hạch toán giảm tạm ứng (nếu đã hạch toán tạm ứng) ngân sách năm trước, tăng số đã cấp ngân sách

năm sau; đồng thời thực hiện chuyển số dư dự toán ngân sách năm trước (tương ứng với số dư tài khoản tiền gửi được chuyển sang ngân sách năm sau) sang dự toán ngân sách năm sau.

- Đối với số dư tài khoản tiền gửi không sử dụng tiếp phải nộp lại ngân sách nhà nước. Đơn vị sử dụng ngân sách gửi báo cáo chi tiết số dư theo Mục lục ngân sách nhà nước đến Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch trước ngày 10/02/2018 để phối hợp thực hiện nộp lại ngân sách và hạch toán giảm chi hoặc giảm tạm ứng ngân sách;

6.2 Số dư tài khoản tiền gửi của ngân sách cấp xã được chuyển sang ngân sách năm sau sử dụng theo chế độ quy định.

6.3. Số dư trên tài khoản tiền gửi không thuộc ngân sách nhà nước cấp, được chuyển sang năm sau sử dụng theo quy định của pháp luật.

7. Các đơn vị có tài khoản tiền gửi tại KBNN phải thực hiện đổi chiếu số dư tài khoản tiền gửi còn lại cuối ngày 31/12/2017 cho số liệu phát sinh của tháng 12/2017 và cả năm 2017 với KBNN An Giang (Mẫu số: 05-ĐCSDTK/KBNN ban hành theo Ban hành kèm theo Quyết định số 4377/QĐ-KBNN, ngày 15/9/2017 của TGĐ KBNN.

*Sau khi việc xác nhận, đổi chiếu số liệu giao dịch của tháng 12 và cả năm 2017 giữa đơn vị và KBNN khớp đúng thì KBNN An Giang mới tiếp tục thực hiện các giao dịch mới của năm 2018 đối với tài khoản tiền gửi của đơn vị.*

8. Đối chiếu số dư dự toán, số dư tạm ứng của quý 4 năm 2017 (bao gồm số liệu phát sinh từ ngày 01/10/2017 đến 31/12/2017 của năm ngân sách 2017) và cả năm ngân sách 2017 (bao gồm số liệu phát sinh từ ngày 01/01/2017 đến 31/12/2017 của năm ngân sách 2017); đối chiếu số dư dự toán, tạm ứng năm 2017 còn lại tại thời điểm cuối 31/12/2017, các đơn vị sử dụng ngân sách phải lưu ý thực hiện đúng thời gian đổi chiếu: Bảng đổi chiếu tình hình dự toán kinh phí ngân sách tại KBNN (Mẫu số 01-SDKP/ĐVDT) và Bảng đổi chiếu tình hình sử dụng kinh phí ngân sách tại KBNN (Mẫu số 02-SDKP/ĐVDT) Ban hành kèm theo Quyết định số 4377/QĐ-KBNN, ngày 15/9/2017 của TGĐ KBNN, của quý 4/2017 và của cả năm 2017 các đơn vị gửi đến KBNN nơi giao dịch trước ngày 05/02/2018.

9. Trường hợp đầu năm ngân sách 2018 chưa có dự toán, các đơn vị dự toán được tạm cấp dự toán để chi cho các khoản chi thường xuyên, đơn vị lập Giấy đề nghị tạm cấp dự toán ngân sách (Mẫu số C6-13/NS Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/07/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán Ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước gửi đến Kho bạc Nhà nước để tạm cấp dự toán đầu năm. Dự toán đầu năm sẽ được KBNN trừ dự toán khi đơn vị được giao dự toán chính thức năm 2018.

10. Những vấn đề cần lưu ý trong giao dịch tại KBNN An Giang từ ngày 01/01/2018 đối với năm ngân sách 2018:

- Thay đổi mục lục ngân sách mới thực hiện Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính, Quy định hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước, áp dụng năm ngân sách 2018.

- Bổ sung mã nguồn vốn đầu tư theo Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tài chính, hướng dẫn Chế độ kế toán Ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước:

+ 43: Vốn đầu tư XDCB từ nguồn thu tiền sử dụng đất

+ 44: Vốn đầu tư XDCB từ nguồn xổ số kiến thiết

+ 52: Ghi thu, ghi chi vốn vay ngoài nước, viện trợ NSTW để đầu tư các chương trình, dự án

+ 53: Ghi thu, ghi chi vốn vay ngoài nước, viện trợ NSTW bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương

+ 54: Ghi thu, ghi chi vốn vay ngoài nước, viện trợ của Chính phủ vay cho ngân sách địa phương vay lại

+ 99: Nguồn vốn ngoài nước khác

**11.** Những biểu mẫu phục vụ giao dịch, các thay đổi về quy định trong quản lý ngân sách năm 2018 hiện đang được Bộ Tài chính hoàn chỉnh để ban hành, các hướng dẫn sẽ được KBNN An Giang đăng tải trên trang Website của KBNN An Giang tại địa chỉ: [www.Khobac.Angiang.gov.vn](http://www.Khobac.Angiang.gov.vn) ngay sau khi Bộ Tài chính ban hành.

Kho bạc Nhà nước An Giang đề nghị các đơn vị giao dịch quan tâm và phối hợp thực hiện tốt các nội dung trên với KBNN An Giang trong việc xử lý sổ dư dự toán, sổ dư tạm ứng, sổ dư tài khoản tiền gửi còn lại theo thời gian quy định quyết toán năm ngân sách 2017, lưu ý các thủ tục giao dịch tại KBNN đầu năm 2018 để việc quyết toán ngân sách năm 2017 và thực hiện giao dịch trong những ngày đầu năm 2018 với hệ thống KBNN An Giang được thuận lợi và đúng quy định./.m

**Nơi nhận:** DT

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- KBNN các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng: Kế toán, Giao dịch, Thanh tra-Kiểm tra, Tài vụ;
- Sở Tài chính, Cục Hải quan, Cục thuế An Giang;
- Chi cục thuế các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố;
- Website KBNN An Giang;
- Lưu: VT, KSC (335 bản).

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Duy Thúc**